

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN KHÁT VỌNG VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN KHÁT VỌNG VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VIET NAM ASPIRATION GROUP JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: TẬP ĐOÀN KVN

2. Mã số doanh nghiệp: 0110074702

3. Ngày thành lập: 27/07/2022

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 8, đường Hoa Bằng, Phường Yên Hoà, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 02462959375

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
2.	Hoạt động dịch vụ liên quan đến các cuộc gọi	8220
3.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại (Trừ hợp báo)	8230
4.	Giáo dục nhà trẻ (Chỉ hoạt động khi được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép)	8511
5.	Giáo dục mẫu giáo (Chỉ hoạt động khi được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép)	8512
6.	Giáo dục thể thao và giải trí (Chỉ hoạt động khi được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép)	8551
7.	Giáo dục văn hoá nghệ thuật (Chỉ hoạt động khi được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép)	8552
8.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Giáo dục không xác định theo cấp độ tại các trung tâm đào tạo bồi dưỡng; - Các dịch vụ dạy kèm (gia sư); - Giáo dục dự bị; - Các trung tâm dạy học có các khoá học dành cho học sinh yếu kém; - Các khoá dạy về phê bình, đánh giá chuyên môn; - Dạy ngoại ngữ và dạy kỹ năng đàm thoại; - Dạy đọc nhanh; - Dạy lái xe cho những người không hành nghề lái xe; - Dạy bay; - Đào tạo tự vệ; - Đào tạo về sự sống; - Đào tạo kỹ năng nói trước công chúng; - Dạy máy tính (Chỉ hoạt động khi được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép)	8559

9.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục Chi tiết: Việc cung cấp các dịch vụ không phải dạy học mà là hỗ trợ cho hệ thống hoặc quá trình giảng dạy: + Tư vấn giáo dục + Dịch vụ đưa ra ý kiến hướng dẫn về giáo dục, + Dịch vụ đánh giá việc kiểm tra giáo dục, + Dịch vụ kiểm tra giáo dục, + Tổ chức các chương trình trao đổi sinh viên. + Tư vấn du học (loại Nhà nước cho phép) (không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính;)	8560
10.	Hoạt động của các cơ sở thể thao	9311
11.	Hoạt động thể thao khác	9319
12.	Hoạt động của các công viên vui chơi và công viên theo chủ đề	9321
13.	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu (Không bao gồm các hoạt động karaok, vũ trường,...)	9329
14.	Dịch vụ tắm hơi, massage và các dịch vụ tăng cường sức khỏe tương tự (trừ hoạt động thể thao) Chi tiết: Dịch vụ massage (xoa bóp); Dịch vụ tắm hơi (Chỉ hoạt động kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	9610
15.	Giặt là, làm sạch các sản phẩm dệt và lông thú	9620
16.	Hoạt động dịch vụ phục vụ hôn lễ	9633
17.	Hoạt động dịch vụ phục vụ cá nhân khác còn lại chưa được phân vào đâu	9639
18.	Lập trình máy vi tính	6201
19.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
20.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
21.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
22.	Cổng thông tin (trừ báo chí)	6312
23.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Các dịch vụ thông tin qua điện thoại; - Các dịch vụ tìm kiếm thông tin thông qua hợp đồng hay trên cơ sở phí; (Trừ các dịch vụ cắt xén thông tin, báo chí).	6399
24.	Hoạt động tư vấn quản lý (trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp luật).	7020

25.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Khảo sát xây dựng - Thiết kế quy hoạch xây dựng - Giám sát công tác xây dựng bao gồm: Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật, Giám sát công tác xây dựng công trình giao thông, Giám sát công tác xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn; Giám sát công tác lắp đặt thiết bị vào công trình. - Thiết kế xây dựng công trình - Giám sát thi công xây dựng	7110
26.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học xã hội (Trừ hoạt động báo chí)	7221
27.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học nhân văn (Trừ hoạt động báo chí)	7222
28.	Quảng cáo	7310
29.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320(Chính)
30.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
31.	Hoạt động nhiếp ảnh (trừ sản xuất phim; hoạt động của phóng viên ảnh)	7420
32.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410
33.	Sản xuất sản phẩm từ da lông thú	1420
34.	Sản xuất trang phục dệt kim, đan móc	1430
35.	Sản xuất vali, túi xách và các loại tương tự, sản xuất yên đệm	1512
36.	Sản xuất giày, dép	1520
37.	In ấn (Trừ loại nhà nước cấm)	1811
38.	Dịch vụ liên quan đến in (trừ rập khuôn tem)	1812
39.	Sao chép bản ghi các loại	1820
40.	Sản xuất thiết bị truyền thông	2630
41.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (Trừ hoạt động đấu giá)	4791
42.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (Không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường)	5610
43.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
44.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
45.	Dịch vụ phục vụ đồ uống (Không bao gồm đồ uống phục vụ trong quán bar, quán karaoke, quán rượu; quán giải khát có khiêu vũ)	5630

46.	Xuất bản các danh mục chỉ dẫn và địa chỉ (không thực hiện các hiệu ứng cháy, nổ; không sử dụng chất nổ, chất cháy, hoá chất làm đạo cụ, dụng cụ thực hiện các chương trình văn nghệ, sự kiện, phim ảnh)	5812
47.	Xuất bản phần mềm (Trừ xuất bản phẩm)	5820
48.	Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình Chi tiết: - Hoạt động sản xuất phim điện ảnh; - Hoạt động sản xuất phim video; - Hoạt động sản xuất chương trình truyền hình (Trừ sản xuất phim, phát sóng và không thực hiện các hiệu ứng cháy, nổ; không sử dụng chất nổ, chất cháy, hoá chất làm đạo cụ, dụng cụ thực hiện các chương trình văn nghệ, sự kiện, phim ảnh)	5911
49.	Hoạt động phát hành phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình (trừ phát hành chương trình truyền hình, phát sóng)	5913
50.	Hoạt động chiếu phim	5914
51.	Hoạt động ghi âm và xuất bản âm nhạc Chi tiết: Hoạt động ghi âm (trừ kinh doanh karaoke, trừ hoạt động xuất bản)	5920
52.	Hoạt động viễn thông vệ tinh	6130
53.	Hoạt động viễn thông khác	6190
54.	Cho thuê thiết bị thể thao, vui chơi giải trí	7721
55.	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm Chi tiết: Hoạt động của các đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm. (Không bao gồm trung tâm môi giới việc làm, chỉ hoạt động khi được cơ quan Nhà nước cho phép)	7810
56.	Cung ứng lao động tạm thời	7820
57.	Đại lý du lịch	7911
58.	Điều hành tua du lịch	7912
59.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch (không bao gồm tổ chức họp báo)	7990
60.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp	8211

61.	Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác Chi tiết: - Chuẩn bị tài liệu; - Sửa tài liệu hoặc hiệu đính; - Đánh máy, sửa từ hoặc kỹ thuật chế bản điện tử; - Viết thư hoặc tóm tắt; - Photocopy; - Nhân bản;	8219
-----	---	------

6. Vốn điều lệ: 4.100.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 410.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN THỊ MAI HƯNG	TDP Xuân Đức, Phường Phúc Thắng, Thành phố Phúc Yên, Tỉnh Vĩnh Phúc, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	16.400	164.000.000	4,000	026183015605	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	16.400	164.000.000	4,000		

2	HÀ THỊ THÚY	2508 tòa B Chung cư Sông Nhuệ, đường Phan Trọng Tuệ, Phường Kiến Hưng, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	4.100	41.000.000	1,000	024186001266	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	4.100	41.000.000	1,000		
3	NGUYỄN HUY BÌNH	TDP Xuân Đức, Phường Phúc Thắng, Thành phố Phúc Yên, Tỉnh Vĩnh Phúc, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	389.500	3.895.000.000	95,000	026081000485	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	389.500	3.895.000.000	95,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN HUY BÌNH

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 07/05/1981

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 026081000485

Ngày cấp: 21/09/2021

Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: TDP Xuân Đức, Phường Phúc Thắng, Thành phố Phúc Yên, Tỉnh Vĩnh Phúc, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: TDP Xuân Đức, Phường Phúc Thắng, Thành phố Phúc Yên, Tỉnh Vĩnh Phúc, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội